

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

ĐỀ 10

I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Số "ba trăm sáu mươi tư" viết là:

- A. 364 B. 304 C. 436 D. 346

Phương pháp

Viết số từ hàng trăm, đến hàng chục, hàng đơn vị.

Cách giải

Số "ba trăm sáu mươi tư" viết là: 364.

Đáp án: A

Câu 2. Số 508 được viết thành tổng là:

- A. $500 + 80$ B. $500 + 8$ C. $800 + 5$ D. $500 + 10 + 8$

Phương pháp

Xác định giá trị của mỗi chữ số trong số 508 rồi viết số đó thành tổng.

Cách giải

$$508 = 500 + 8$$

Đáp án: B

Câu 3. $5\text{dm } 7\text{cm} = \dots \text{ cm}$. Số thích hợp điền vào chỗ chấm là:

- A. 57 B. 507 C. 570 D. 12

Phương pháp

Áp dụng cách đổi: $1 \text{ dm} = 10 \text{ cm}$

Cách giải

$$5\text{dm } 7\text{cm} = 50 \text{ cm} + 7 \text{ cm} = 57 \text{ cm}$$

Đáp án: A

Câu 4. Minh, Tâm, Hiền và Lan đến lớp học vẽ. Giờ bắt đầu vào lớp là 8 giờ 30 phút, Minh đến lúc 9 giờ, Tâm đến lúc 8 giờ 15 phút, Hiền đến lúc 9 giờ 15 phút và Lan đến lúc 8 giờ 30 phút. Bạn đến lớp sớm trước giờ vào học là:

- A. Minh B. Tâm C. Hiền D. Lan

Phương pháp

Đọc thông tin ở đề bài để xác định đáp án thích hợp.

Cách giải

Bạn Tâm đến lớp sớm trước giờ vào học.

Đáp án: B

Câu 5. Đường gấp khúc ABCD có $AB = 27$ cm; $BC = 35$ cm và $CD = 18$ cm. Vậy độ dài đường gấp khúc ABCD là:

- A. 70 cm B. 60 cm C. 8 dm D. 90 cm

Phương pháp

Độ dài đường gấp khúc bằng tổng độ dài các đoạn thẳng của đường gấp khúc đó.

Cách giải

Độ dài đường gấp khúc ABCD là: $27 + 35 + 18 = 80$ (cm)

Đổi: 80 cm = 8 dm

Đáp án: C

Câu 6. Một đội công nhân sửa một đoạn đường trong vòng 1 tuần liên tục, bắt đầu từ ngày 13 tháng 5. Vậy ngày đội công nhân đó sửa xong đoạn đường là:

- A. 19 tháng 5 B. 20 tháng 5 C. 21 tháng 5 D. 22 tháng 5

Phương pháp

Áp dụng kiến thức: 1 tuần có 7 ngày

Cách giải

đội công nhân sửa một đoạn đường trong vòng 1 tuần liên tục, bắt đầu từ ngày 13 tháng 5. Vậy ngày đội công nhân đó sửa xong đoạn đường là ngày 19 tháng 5.

Đáp án: A

II. TỰ LUẬN

Câu 1: Đặt tính rồi tính:

$$590 - 454 \qquad 671 + 72 \qquad 526 - 64 \qquad 8 + 262$$

Phương pháp

- Đặt tính sao cho các chữ số cùng hàng thẳng cột với nhau
- Cộng hoặc trừ lần lượt từ phải sang trái

Cách giải

$$\begin{array}{r} 590 \\ - 454 \\ \hline 136 \end{array} \qquad \begin{array}{r} 671 \\ + 72 \\ \hline 743 \end{array} \qquad \begin{array}{r} 526 \\ - 64 \\ \hline 462 \end{array} \qquad \begin{array}{r} 262 \\ + 8 \\ \hline 370 \end{array}$$

Câu 2: Tính:

$$5 \times 8 + 182 = \dots\dots\dots \qquad 205 \text{ kg} - 82 \text{ kg} + 159 \text{ kg} = \dots\dots\dots$$

Phương pháp

Tính lần lượt từ trái sang phải.

Cách giải

$$5 \times 8 + 182 = 40 + 182$$

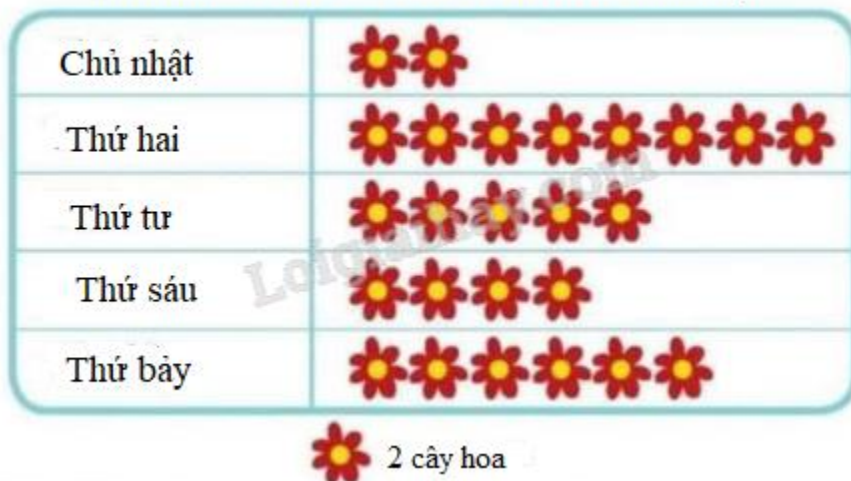
$$= 222$$

$$205 \text{ kg} - 82 \text{ kg} + 159 \text{ kg} = 123 \text{ kg} + 159 \text{ kg}$$

$$= 282 \text{ kg}$$

Câu 3. Cho biểu đồ về số cây Mai trồng giúp mẹ.

BIỂU ĐỒ VỀ SỐ CÂY HOA TRỒNG GIÚP MẸ



- a) Ngày thứ bảy Mai đã trồng được cây hoa.
- b) Thứ Mai trồng được số cây hoa ít nhất. Hôm ấy Mai trồng được cây.
- c) Thứ Mai trồng được nhiều cây hoa nhất. Ngày hôm ấy Mai trồng được nhiều hơn ngày thứ Tư là cây.

Phương pháp

Dựa vào thông tin trong biểu đồ để điền chữ hoặc số thích hợp.

Cách giải

- a) Ngày thứ bảy Mai đã trồng được **12** cây hoa.
- b) Thứ **sáu** Mai trồng được số cây hoa ít nhất. Hôm ấy Mai trồng được 8 cây.
- c) Thứ **hai** Mai trồng được nhiều cây hoa nhất. Ngày hôm ấy Mai trồng được nhiều hơn ngày thứ Tư là 6 cây.

Câu 4: Mẹ đi chợ mua 35 bông hoa, mẹ cắm đều số hoa đó vào 5 lọ. Hỏi mỗi lọ mẹ cắm được bao nhiêu bông hoa.

Phương pháp

Số bông hoa trong mỗi lọ = Số bông hoa mẹ mua : số lọ hoa

Cách giải

Mỗi lọ mẹ cắm được số bông hoa là:

$$35 : 5 = 7 \text{ (bông hoa)}$$

Đáp số: 7 bông hoa

Câu 5. Tính hiệu của số tròn chục lớn nhất có ba chữ số và số nhỏ nhất có hai chữ số giống nhau.

Phương pháp

Bước 1. Tìm số tròn chục lớn nhất có ba chữ số và số nhỏ nhất có hai chữ số giống nhau.

Bước 2. Tìm hiệu hai số đó

Cách giải

Số tròn chục lớn nhất có ba chữ số 990.

Số nhỏ nhất có hai chữ số giống nhau là 11.

Hiệu hai số đó là: $990 - 11 = 979$

Đáp số: 979